

Rung lắc ở vùng 1,300 – 1,302 điểm

Chuyên viên cao cấp phân tích

Ngô Quốc Hưng

hung.ngoquoc@mbs.com.vn

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (15 Phút)



Nhận định thị trường

Thị trường phái sinh lỡ hẹn ngưỡng 1,300 điểm ở phiên chốt tuần, chốt tháng và chốt Q1/2024. Dù vậy, 3 phiên gần đây, thị trường luôn duy trì được dao động bình quân 10 điểm do nhóm cổ phiếu trụ luân phiên trời sục. Thanh khoản vẫn trong xu hướng giảm, phiên này chỉ còn 188,654 hợp đồng, giảm 41% so với phiên cuối tuần trước. Một số cổ phiếu trụ như: MSN, TCB, HPG, ... chịu sức ép ở phiên chốt NAV nhưng vẫn có khả năng “trả điểm” trong phiên tới. Hợp đồng tháng 4 đang có các điểm hỗ trợ ở vùng 1,295 – 1,296 điểm, trong khi các ngưỡng cản ở: 1,302 điểm, 1,307 điểm. Thị trường đang có cơ hội để kiểm tra lại vùng đỉnh tháng 8/2022, đây sẽ là vùng rung lắc đáng chú ý trong nhịp tăng mở rộng để hướng tới ngưỡng mục tiêu ngắn hạn ở 1,332 – 1,335 điểm.

Vùng Hỗ trợ/Kháng cự của chỉ số VN30F1M

Khung thời gian	15m	Daily
Tổng kết	SHORT	LONG
Hỗ trợ	1,295 - 1,296	1,287 - 1,290
Kháng cự	1,300 - 1,302	1,307 - 1,312

Chiến lược đầu tư

Chiến lược giao dịch trong ngày	Nhà đầu tư có thể xem xét rải lệnh LONG quanh khu vực 1,296 điểm trong các pha điều chỉnh. Điểm quản trị rủi ro nếu để mất mốc 1,289 điểm, hướng đến mức giá mục tiêu 1,302 điểm. Chiến lược SHORT sẽ được kích hoạt nếu chỉ số phản ứng tiêu cực tại vùng kháng cự ngắn hạn 1,302; 1,307 điểm hoặc dưới mốc 1,288 điểm. □
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm tạm thời chưa được khuyến khích.

Thị trường chứng khoán trong nước

Index	Last	Chg.	Chg.%
Vn-Index	1,284.09	-6.09	-0.47%
VN30	1,296.90	-6.30	-0.48%

Thị trường chứng khoán thế giới

Dow Jones	39,807.37	47.29	0.12%
S&P500	5,254.35	5.86	0.11%
S&P 500 VIX	13.01	0.00	0.00%
Nikkei 225	40,369.44	201.37	0.50%
Kospi	2,746.94	1.12	0.04%
Shanghai	3,041.17	30.50	1.01%
Hang Seng	16,541.42	0.00	0.00%
FTSE 100	7,952.62	20.64	0.26%
DAX	18,504.51	27.42	0.15%
CAC 40	8,205.81	1.00	0.01%

Thị trường hàng hóa

Vàng	2,254.80	42.10	1.90%
Dầu WTI	83.11	1.76	2.16%
Dầu Brent	86.99	0.04	0.05%

HĐTL chỉ số VN30

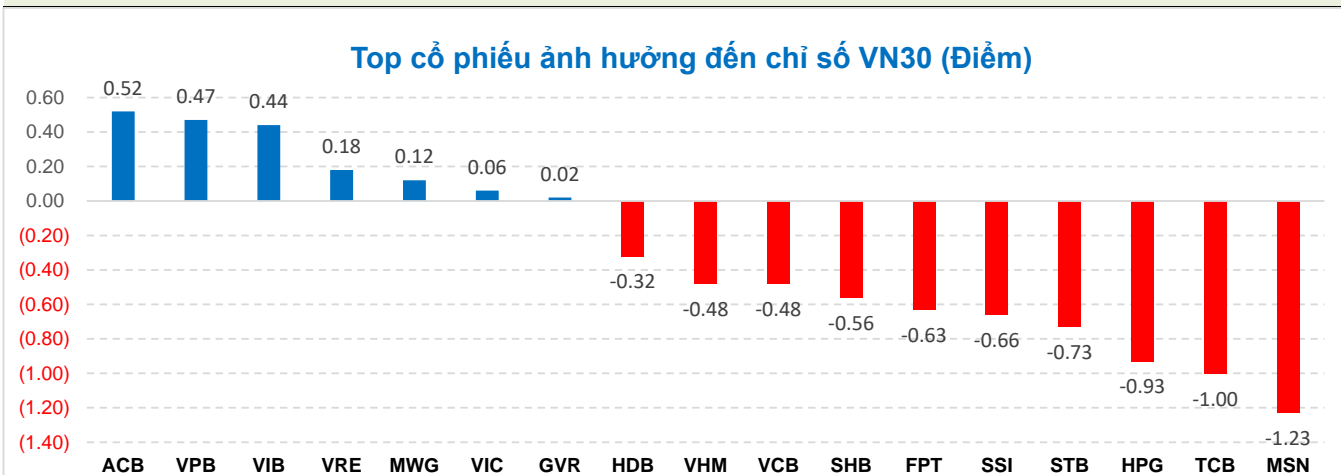
Index	Last	Chg.	Basis
VN30F2404	1,298.1	-8.80	1.20
VN30F2405	1,306.4	0.00	9.50
VN30F2406	1,300.3	-5.70	3.40
VN30F2409	1,303.0	-3.00	6.10

Dữ liệu được cập nhật lúc 17h hàng ngày

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30F1M (Hàng ngày)



Mã chỉ số	Ngày đáo hạn	Số ngày tới hạn	KLGD (HĐ)	KL mở (OI)	Giá đóng cửa	+/- (Điểm)	Giá lý thuyết tham khảo	Chênh lệch
VN30					1,296.90	-6.30		
VN30F2404	17/04/2024	19	188,233	49,542	1,298.1	-8.8	1297.73	-0.37
VN30F2405	16/05/2024	48	363	804	1,306.4	0.0	1299.06	-7.34
VN30F2406	20/06/2024	83	46	682	1,300.3	-5.7	1300.67	0.37
VN30F2409	19/09/2024	174	12	486	1,303.0	-3.0	1304.86	1.86



Tuyên bố miễn trách nhiệm:

Bản quyền năm 2023 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.